

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 29-11-2019
V/v “ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Sương.
2. Ông Nguyễn Văn Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Trần Bá Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 416/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2019 về “ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thùy V, sinh năm 1992. (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Dương Văn S, sinh năm 1991. (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số 54 Thi S, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/8/2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy V và anh Dương Văn S tự nguyện kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân phường Thắng L, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 14/02/2011. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống đến tháng 10/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân là do anh S không chăm lo làm ăn, hay nhậu nhẹt, tụ tập bạn bè. Anh S còn sử dụng ma túy, hay đe dọa hành hung, dọa giết chị V. Mặc dù chị V đã cố gắng khuyên bảo nhưng anh không thay đổi. Anh chị đã ly thân từ tháng 7/2019 đến nay. Chị V cảm thấy không thể hàn gắn tình cảm với anh S, không thể tiếp tục quay về chung sống. Chị V yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy V và anh Dương Văn S có 01 con chung là Dương Đông N, sinh ngày 10/8/2011. Khi ly hôn, chị V có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Dương Văn S đã được Tòa án thông báo, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn cố tình không đến tòa án để làm việc và vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã tuân thủ, chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được triệu tập nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Xử: Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy V được ly hôn anh Dương Văn S.

Về con chung: Giao con chung là Dương Đông N, sinh ngày 10/8/2011 cho chị Nguyễn Thị Thùy V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị V không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung. Anh S có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị Thùy V và anh Dương Văn S tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thắng L, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum vào ngày 14/02/2011 theo đúng quy định của pháp luật, không vi phạm điều kiện kết hôn. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thùy V và anh Dương Văn S là hôn nhân hợp pháp.

[2] Xét thấy sau khi kết hôn, chị V và anh S chung sống có xảy ra mâu thuẫn. Theo chị V trình bày, “*anh chị chung sống đến tháng 10/2017 thì phát sinh mâu thuẫn*”. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị V là do “*anh S không chăm lo làm ăn, hay nhậu nhẹt, tụ tập bạn bè. Anh S còn sử dụng ma túy, hay đe dọa hành hung, giết chị V*”. Về phía chị V đã cố gắng khuyên bảo nhưng anh S không thay đổi mà mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng. Hiện nay, anh chị đã sống ly thân, chị V không còn tình cảm với anh S.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị Thùy V khẳng định không còn tình cảm, thương yêu gì với anh Dương Văn S nên tha thiết xin được ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị V và anh S đã thực sự trầm trọng, dẫn đến việc vợ chồng sống ly thân từ tháng 7/2019 đến nay. Điều đó chứng tỏ cuộc sống vợ chồng thời gian qua không có hạnh phúc, không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc cho nhau. Như vậy, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy V với anh Dương Văn S là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay, con chung là do chị V chăm sóc, nuôi dưỡng và hiện cháu Dương Đông N đã có cuộc sống ổn định với mẹ. Do đó, giao con chung là Dương Đông N, sinh ngày 10/8/2011 cho chị V chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Chị V không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét. Anh S có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung và nợ chung, do không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với bị đơn anh Dương Văn S đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng của vụ án nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Như vậy, anh S đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Chấp nhận đơn khởi kiện về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con” của chị Nguyễn Thị Thùy V, đơn đề ngày 15/8/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy V được ly hôn anh Dương Văn S.

Về con chung: Giao con chung là Dương Đông N, sinh ngày 10/8/2011 cho chị Nguyễn Thị Thùy V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị V không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung. Anh S có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 6, 18, 19, khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Thùy V phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0001810 ngày 15/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Chị V đã nộp đủ.

Căn cứ các Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29-11-2019), nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại UBND xã, phường nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THADS.TP KonTum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đỗ Văn Toàn